

## Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

## Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.252,07	300,18
Thay đổi (%)	-0,35%	-1,11%
Thay đổi	-4,43	-3,36
Tổng KLGD	772,16	128,79
Tổng GTGD	18.760,02	2.556,30
NĐTNN ròng (tỷ)	74,55	55,61
Tự doanh ròng (Tỷ)	421,25	
PE	13,34	15,55

## HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.272,33	1.268,00
Thay đổi (%)	-0,38%	-0,20%
Thay đổi	-4,82	-2,6
Basis	4,33	

## Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	1,17%	104,9%
Hóa chất L2	-1,67%	142,6%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,29%	121,5%
XD và Vật liệu L2	-0,44%	62,8%
Hàng & Dịch vụ CN L2	0,58%	52,6%
Ô tô và phụ tùng L2	-0,96%	45,3%
Thực phẩm và đồ uống	-0,29%	27,1%
Hàng cá nhân & GD L2	-0,90%	88,9%
Y tế L2	-0,34%	16,6%
Bán lẻ L2	-0,64%	131,1%
Truyền thông L2	-1,70%	-15,4%
Du lịch và Giải trí L2	-0,83%	11,7%
Viễn thông L2	-0,57%	24,1%
Điện, nước & xăng L2	0,46%	56,3%
Bảo hiểm L2	-0,97%	44,7%
Bất động sản L2	-0,38%	49,8%
Dịch vụ tài chính L2	-1,52%	221,9%
Ngân hàng L2	-0,05%	101,1%
CNTT L2	-0,23%	142,8%

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index giảm 4,43 điểm (-0,35%) xuống mốc 1.252,07 điểm. Thị trường nghiêng hoàn toàn về phe bán với 319 mã giảm và 136 mã tăng. Mặc dù được hỗ trợ tâm lý đầu phiên từ đà tăng mạnh từ chứng khoán Mỹ, áp lực chốt lời tại vùng giá cao tăng mạnh khiến chỉ số quay đầu giảm điểm.

- Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm. Trong đó các nhóm cổ phiếu trụ như ngân hàng, thép, bất động sản có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số. Nhóm đầu tư công, chứng khoán cũng chịu áp lực chốt lời và có nhiều mã giảm mạnh. Nhóm hàng hóa như phân bón, cảng biển, thủy sản, dầu khí, điện cũng chịu áp lực điều chỉnh mạnh.

- Ở chiều ngược lại, nhóm nông nghiệp là điểm sáng của thị trường tuy nhiên không có tác động nhiều đến chỉ số.

- Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng nhẹ với giá trị 73,9 tỷ đồng, tập trung nhiều nhất vào nhóm ngân hàng và chứng khoán như SSI, HDB, VND, STB.

- Dòng tiền đang chốt lời các nhóm ngành đã tăng mạnh thời gian vừa qua và hiện vẫn chưa có nhóm ngành nào dẫn dắt thị trường tuy nhiên chưa có hiện tượng bứt sàn các cổ phiếu cho thấy trạng thái thị trường chưa quá tiêu cực.

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT &amp; KHUYẾN NGHỊ

## Phân tích kỹ thuật:

- VN-Index ghi nhận một nền giảm với biên độ lớn cùng thanh khoản cao hơn nhiều mức trung bình 5 phiên cho thấy lực bán đang áp đảo. Tuy nhiên, lực cầu xuất hiện khi VN-Index chạm ngưỡng hỗ trợ động SMA 10 phiên. Điều này cho thấy vai trò hỗ trợ của ngưỡng này và VN-Index vẫn bảo toàn được xu hướng tăng giá ngắn hạn. Nếu tiếp tục rơi xuống khỏi ngưỡng hỗ trợ động này, rủi ro thị trường ngắn hạn sẽ gia tăng.

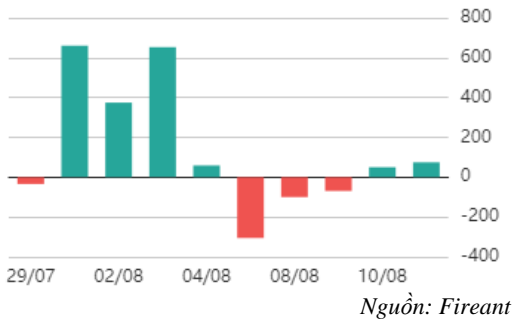
## Khuyến nghị:

- Nhà đầu tư có thể chốt lời với những cổ phiếu đã tăng mạnh trong giai đoạn vừa qua để bảo toàn lợi nhuận và chưa nên mở vị thế mua mới.

- Kịch bản 1: VN-Index dao động hẹp quanh vùng 1.250 điểm
- Kịch bản 2: VN-Index điều chỉnh xuống vùng 1.220 điểm.



**Giao dịch nước ngoài trên HSX**



**ĐIỂM TIN TRONG NƯỚC**

**Tin kinh tế trong nước**

[Châm giải ngân vốn đầu tư công: "Trên nóng, dưới lạnh"?](#)

[Bộ Công thương đề xuất làm tiếp điện mặt trời, Thanh tra Chính phủ nói đang thanh tra tổng thể](#)

[Giải pháp nào cho các doanh nghiệp thực hiện mục tiêu Zero Carbon vào năm 2050?](#)

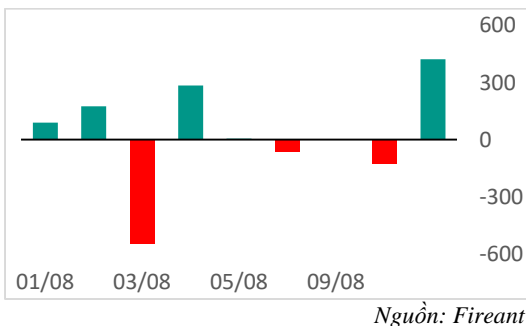
**Tin doanh nghiệp trong nước**

[Doanh thu tháng 7 của Vĩnh Hoàn tăng 48% so với cùng kỳ](#)

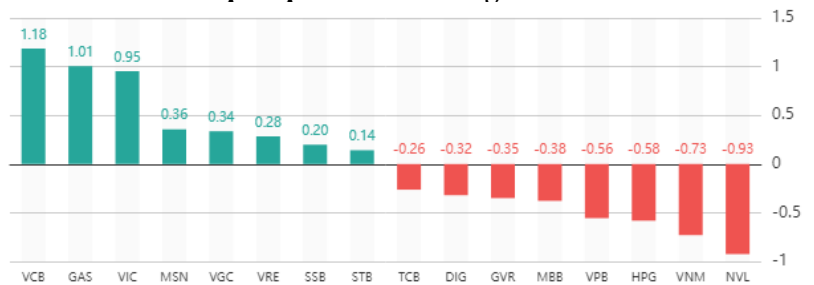
[DIC Corp rót hơn 225 tỷ đồng mua cổ phần của DIC Phương Nam](#)

[Sau quý đầu năm lãi kỷ lục, Saigontel báo lỗ 60 tỷ đồng quý II](#)

**Giao dịch tự doanh trên HSX**



**Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số**



## Chỉ số thế giới

Dow Jones	533,2	1,60%
DAX	165,96	1,21%
FTSE100	18,96	0,25%
Nikkei 225	-180,63	-0,65%
Hang Seng	-392,6	-2,00%

## Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	516,1	1,55%
DAX*	176,5	1,29%
FTSE100*	41,5	0,56%
Nikkei 225*	-107,5	-0,39%
Hang Seng*	-334	-1,71%

\* Số liệu của phiên liền trước

## DIỆM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

## Tin kinh tế thế giới

[Công ty lắp ráp iPhone lớn nhất đạt lợi nhuận vượt kỳ vọng](#)

[Lạm phát bứt 'nóng', chứng khoán Mỹ bùng nổ](#)

[Elon Musk tiếp tục bán gần 7 tỷ USD cổ phiếu Tesla](#)

## Tin hàng hóa thế giới

[Ổn định nguồn cung, tiêu thu ô tô quay đầu tăng tốc](#)

[Giá quặng sắt, thép cuộn cán nóng tại Trung Quốc đồng loạt giảm gần 2%](#)

[Yếu tố nào ngăn giá dầu hạ sâu phiên gần nhất?](#)

## Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
<b>Năng lượng</b>							
Dầu WTI	USD/thùng	91,93	1,58%	3,28%	-6,78%	22,77%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	97,40	1,13%	2,61%	-6,32%	25,22%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,07	3,72%	7,72%	-1,39%	38,00%	PLX,OIL
<b>Kim loại quý</b>							
Vàng	USD/ounce	1.792,13	-0,11%	1,01%	1,52%	-1,98%	PNJ
Bạc	USD/ounce	20,56	0,29%	3,47%	1,18%	-11,64%	PNJ
<b>Nông sản và gia súc</b>							
Đậu tương	UScent/giạ	1.688,75	-0,27%	4,58%	3,16%	26,10%	HKB
Gạo	USD/cwt	16,94	-0,35%	-2,31%	0,33%	14,07%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	20,03	-0,30%	0,05%	-11,06%	8,74%	VNM
Cao su	JPY/Kg	152,30	-1,36%	-0,26%	-4,21%	-31,64%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,28	1,67%	1,90%	4,22%	-3,18%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	220,45	3,62%	5,25%	1,50%	-2,50%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	601,80	8,86%	25,58%	14,17%	-47,57%	PTB
Heo nạc	UScent/lbs	122,25	0,04%	1,20%	1,33%	50,05%	DBC
<b>Mặt hàng công nghiệp</b>							
Quặng sắt	USD/tấn	111,50	0,00%	0,00%	-5,11%	-3,88%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.093,00	-0,29%	0,79%	-0,70%	-10,00%	HSG,HPG

## THÔNG KÊ TRONG NGÀY

## Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2208	-2.60 (-0.20%)	1.285,00	1.268,00	1.288,00	1.268,00	201.523
VN30F2209	-2.10 (-0.17%)	1.279,00	1.266,00	1.285,00	1.266,00	1.963
VN30F2212	2.90 (0.23%)	1.273,00	1.260,10	1.274,90	1.260,10	55
VN30F2303	-0.60 (-0.05%)	1.259,00	1.253,40	1.271,00	1.252,50	166

## Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TPC	10,7	+0,70/+7,00%	58.800
PDN	118,6	+7,70/+6,94%	1.000
DTA	10,55	+0,68/+6,89%	102.200
VMD	25,8	+1,65/+6,83%	58.300
MCG	4,55	+0,29/+6,81%	1.232.200

## Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VFG	54,7	-4,10/-6,97%	300
DC4	10,1	-0,75/-6,91%	230.900
PNC	8,95	-0,66/-6,87%	700
NVT	17,1	-1,25/-6,81%	257.500
MDG	17,55	-1,25/-6,65%	600

## Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TTT	61,2	+5,50/+9,87%	900
KKC	14,6	+1,30/+9,77%	100
PTD	13,8	+1,20/+9,52%	100
VIT	20	+1,70/+9,29%	100
SVN	5,9	+0,50/+9,26%	127.900

## Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
BST	17,1	-1,90/-10,00%	1.100
CAN	56,1	-6,20/-9,95%	200
STC	25,2	-2,70/-9,68%	100
CKV	21,5	-2,30/-9,66%	3.300
PJC	18,7	-2,00/-9,66%	100

## Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
SSI	24,4	-0,15/-0,61%	2.751.000
HDB	25,3	+0,25/+1,00%	1.870.300
VND	22,0	-0,25/-1,13%	2.103.000
CTG	28,5	+0,05/+0,18%	1.216.100
STB	25,2	+0,30/+1,20%	1.304.300

## Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
VNM	71,1	-1,40/-1,93%	-1.462.700
VCI	45,1	-2,60/-5,45%	-1.582.600
VHM	61,4	+0,10/+0,16%	-389.400
HPG	23,4	-0,40/-1,68%	-954.600
VJC	125,2	-0,20/-0,16%	-130.840

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	23,4	16,59	05/08/2020	30,5				41,0%	
PNJ	114,1	112	30/07/2022	139	107			1,9%	
SKG	19,3	17,8	30/07/2022	22,2	16			8,4%	
GEG	21,85	21	30/07/2022	28,2	18,5			4,0%	
FCN	15,9	15,4	30/07/2022	18	14,5			3,2%	
BSR	25,3	24,3	30/07/2022	39	22			4,1%	
MWG	63	62,1	30/07/2022	80	57			1,4%	
HHV	15,25	14,8	30/07/2022	17,5	13,5			3,0%	
PVS	25,8	22,8	30/07/2022	30	20			13,2%	
MBB	26,8	24,9	30/07/2022	28	23,5			7,6%	
TCB	38,5	36,6	30/07/2022	40	35			5,2%	

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.